VCBS
Vietcombank Securities

ĐỘT PHÁ CÔNG NGHỆ
VỮNG MẠNH VƯƠN XA

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

NỘI DUNG

GIỚI THIỆU CHUNG 04
Thông tin chung 06
Thành tựu nổi bật 08
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Thành viên và Giám đốc 12
Các chỉ số tài chính 15
Định hướng phát triển kinh doanh 16

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO 18
Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2018 20
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 22

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ 24
Sơ đồ tổ chức 26
Danh sách Bộ máy quản trị điều hành 26
Giới thiệu Hội đồng Thành viên 27
Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát 28

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS 30
Khách hàng cá nhân 32
Khách hàng doanh nghiệp 36
Khách hàng định chế 38

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 42
Uy tín và kinh nghiệm hoạt động 44
Hoạt động kiểm soát độc lập, khách quan và trung thực 45
Hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế 46
Nguồn nhân lực chất lượng cao 50
Công nghệ giao dịch hiện đại sản phẩm dịch vụ đa dạng 51
Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng 52

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG 54

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 56

GIỚI THIỆU CHUNG

TIẾP BƯỚC KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ

THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (VCBS).

Tên Tiếng Anh: Vietcombank Securities Co., Ltd.

Ngày thành lập: 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 09/GPHĐKD ngày 24 tháng 04 năm 2002 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.

Ngành nghề hoạt động:

VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).

Hội sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-24)-39366990 - **Fax:** (84-24)-39360262

Website: www.vcbs.com.vn

THÀNH TỰU NỔI BẬT

2002

- Công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website www.vcbs.com.vn) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS – Cyber Investor).
- Công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP.HCM).

2003

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc chắn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

2004

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường chứng khoán Việt Nam.

2005

- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hiện nay.
- Nhận bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

2006

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng.
- Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

2007

- Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.
- Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng Công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng Công ty Sông Đà.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

2008

- Kiện toàn bộ máy hoạt động trên toàn hệ thống VCBS sau 05 năm đi vào hoạt động.
- Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

2009

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng.
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến.
- Nhận giải thưởng "Thương hiệu Chứng khoán uy tín" cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ dịch vụ tiêu biểu.
- Nhận giải thưởng công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2010

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống hệ thống giao dịch trực tuyến.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

2011

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- Công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A, với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:
  - Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
  - Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

THÀNH TỰU NỔI BẬT (TIẾP THEO)

2012

- Nhận bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vì đã đạt "Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội".
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường chứng khoán Việt Nam như:
  - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
  - CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

2013

- Một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đấu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường trong nhiều năm liên tiếp.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tư vấn và Bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu CTCP kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII); đồng Tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập (M&A): CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.

2014

- Một trong 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.
- Công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận giấy khen do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trao tặng "Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009 – 2014".
- Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2009 – 2014.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2015

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) – Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Masan.
- Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang – Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup.
- Chính thức triển khai cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Home Trading; Web Trading; Mobile Trading và App Trading thành công.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng VCBS kỷ niệm chương "Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015".
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005 – 2015.
- Phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu VCBS.
- Thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.

2016

- Tư vấn và đại lý phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính vì "Đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội".
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 – 2016.
- Thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương.

2017

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 1000 tỷ đồng.
- Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS là khoảng 110.000 tỷ đồng.
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh "VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán năm 2017".
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh "VCBS là Công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu năm 2017".
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh "VCBS là thành viên tiêu biểu thị trường trái phiếu Chính phủ năm 2017".

2018

- Đại lý đấu giá thành công thương vụ thoái vốn Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG) với tổng giá trị 7.366 tỷ đồng.
- Tư vấn nhà đầu tư nước ngoài thực hiện M&A thành công trong các thương vụ mua cổ phần tại: Tập đoàn Dệt may Việt Nam (10%), Công ty Cổ phần Thép Việt Ý (45%), Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (8,97%).
- Là thành viên thứ 9 trên thị trường chính thức cung cấp sản phẩm chứng khoán phái sinh.
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh VCBS là "Thành viên tiêu biểu trong hoạt động lưu ký chứng khoán năm 2018" và "Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2018".
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh "VCBS là thành viên tiêu biểu năm 2017 – 2018".

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ GIÁM ĐỐC

Năm 2018 đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Công ty khi VCBS đã thực hiện thành công nhiều thương vụ lớn góp phần vào sự tăng trưởng của thị trường.

Kính thưa Quý vị!

Năm 2018 là một năm tăng trưởng ấn tượng của nền kinh tế Việt Nam khi 12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội đề ra đầu năm đều đạt và vượt mục tiêu. GDP ở mức 7,08%, mức tăng cao nhất trong vòng 11 năm trở lại đây. Lạm phát 3 năm liên tiếp được giữ ở mức dưới 4%. Tỷ giá và mặt bằng lãi suất đều chịu áp lực tăng về cuối năm nhưng nhìn chung vẫn ổn định nhờ vào sự kiểm soát, điều hành sát sao của Ngân hàng Nhà nước. Dù được các yếu tố kinh tế vĩ mô trong nước hỗ trợ tích cực nhưng do các sự kiện kinh tế quốc tế trọng yếu như căng thẳng thương mại Mỹ - Trung hay FED 4 lần tăng lãi suất, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trải qua một năm biến động mạnh làm thay đổi liên tục kì vọng của các nhà đầu tư. VN-Index đạt đỉnh vào giữa tháng 4 vượt mốc 1.200 điểm, sau đó rơi vào chu kỳ giảm giá rồi có sự hồi phục nhất định vào nửa cuối năm. Tuy nhiên, do thanh khoản tương đối hạn chế nên mức độ hồi phục của chỉ số chưa thật sự đáng kể, chỉ số phiên giao dịch cuối năm chốt ở ngưỡng 892 điểm.

Trong bối cảnh đó, là công ty con có 100% vốn chủ sở hữu thuộc Vietcombank, với 16 năm kinh nghiệm gắn bó với thị trường chứng khoán Việt Nam, hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại cùng mạng lưới giao dịch rộng khắp và đội ngũ chuyên gia giàu năng lực, VCBS đã nỗ lực không ngừng, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2018, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2019, đóng góp tích cực vào sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như nhận được sự tin tưởng từ các doanh nghiệp và nhà đầu tư trên thị trường, uy tín ngày một nâng cao.

Năm 2018 đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Công ty khi VCBS đã thực hiện thành công nhiều thương vụ lớn góp phần vào sự tăng trưởng của thị trường như: Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn Nhà nước tại Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS là khoảng 110.000 tỷ đồng; đại lý đấu giá thành công thương vụ thoái vốn Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VCG) với tổng giá trị 7.366 tỷ đồng; tư vấn nhà đầu tư nước ngoài thực hiện M&A thành công trong các thương vụ mua cổ phần tại Tập đoàn Dệt may Việt Nam (10%); CTCP Thép Việt Ý (45%); CTCP Tập đoàn PAN (8,97%),... và tư vấn bảo lãnh phát hành hàng nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Không những vậy, VCBS còn là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp sản phẩm giao dịch chứng khoán phái sinh ra thị trường và ra mắt sản phẩm Ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán (VCBS Privilege) dành cho khách hàng cá nhân có tài sản lớn bên cạnh những sản phẩm và dịch vụ truyền thống đã hoàn thiện. Ngoài ra, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, Công ty đã khai trương phòng giao dịch Hoàng Mai vào tháng 10 năm 2018, mở rộng mạng lưới phòng giao dịch tại Hà Nội của VCBS lên 3 phòng giao dịch.

Những đóng góp vào thị trường chứng khoán của VCBS đã được ghi nhận khi VCBS được Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM & Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh là "Thành viên tiêu biểu năm 2017 – 2018", Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vinh danh là "Thành viên tiêu biểu trong hoạt động lưu ký chứng khoán năm 2018" và "Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2018". Những thành tựu đã đạt được trong năm 2018 là minh chứng cho quyết tâm và nỗ lực không ngừng vươn lên của tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty và cũng là động lực để VCBS phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong năm tới.

Là một thành viên trong hệ thống Ngân hàng Vietcombank, VCBS sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ trọn gói từ Ngân hàng thương mại cho tới Ngân hàng đầu tư. Theo đó, ngân hàng đầu tư sẽ là hoạt động cốt lõi để phát triển các dịch vụ khác của Công ty như: (i) Mở rộng và hoàn thiện hệ thống dịch vụ cho khách hàng tổ chức, định chế, và hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp; (ii) Nâng cao chất lượng dịch vụ và triển khai các gói sản phẩm nhằm phục vụ nhu cầu đa dạng của khách hàng bán lẻ; (iii) Tập trung nguồn lực để đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, từ đó cung cấp cho khách hàng những trải nghiệm giao dịch tiện ích hiện đại, an toàn và bảo mật. Đồng thời, các điều kiện cần thiết khác như chất lượng nhân sự và các giải pháp đồng bộ đi kèm cũng được thúc đẩy để hoàn thiện mô hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong giai đoạn tới, dù bối cảnh thị trường chứng khoán được dự báo còn nhiều khó khăn, VCBS luôn cam kết là đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức định chế tài chính trong nước và quốc tế. VCBS sẽ tiếp tục cung cấp những sản phẩm đa dạng với chất lượng cao và không ngừng nỗ lực để mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng.

Chủ Tịch HĐTV
NGUYỄN THỊ KIM OANH

Giám Đốc
LÊ MẠNH HÙNG

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

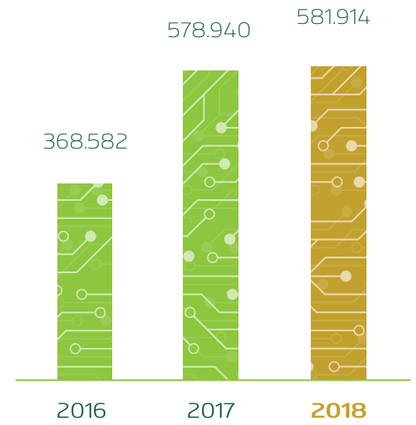

Doanh thu
(Triệu đồng)

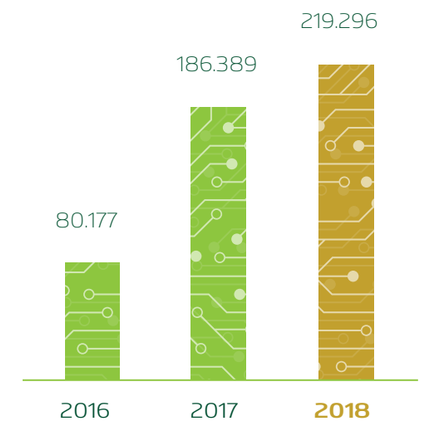

Lợi nhuận thuần
(Triệu đồng)

Bảng chỉ tiêu (đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	2016	2017	2018
Doanh thu HĐKD	368.582	578.940	581.914
Chi phí HĐKD	(157.548)	(225.345)	(178.887)
Doanh thu tài chính	2.279	2.364	2.552
Chi phí tài chính	(62.350)	(82.859)	(88.516)
Chi phí QLDN	(70.786)	(86.711)	(96.777)
Lợi nhuận thuần HĐKD	80.177	186.389	219.296
Thu nhập/Chi phí khác		76	254
LNTT	80.177	186.464	219.550
LNST	65.723	151.715	171.919
Vốn điều lệ	700.000	1.000.000	1.000.000
Hệ số thanh toán ngắn hạn	165,80%	197,74%	193,16%
Hệ số nợ/TTS	56,33%	60,97%	51,18%
Hệ số nợ/VCSH	128,98%	156,19%	104,84%
Vòng quay TTS	15,71%	19,76%	18,85%
Biên lợi nhuận thuần	17,89%	26,21%	29,54%
ROE	5,80%	11,90%	12,76%
ROA	2,53%	4,65%	5,57%
Tỷ lệ vốn khả dụng	265%	308%	367%

VCBS tiếp tục nâng cao khả năng quản trị, kiểm soát chi phí, xây dựng các quy trình quản lý theo tiêu chuẩn tốt nhất hiện hành.

Sau khi trải qua năm 2018 với nhiều biến động, chúng tôi kỳ vọng rằng năm 2019 quy mô thị trường sẽ có những chuyển biến tích cực hơn. Với những tập đoàn lớn trong nước đang và sẽ tiếp tục thoái vốn trong thời gian tới như VEAM, Lilama, Viglacera,... nhà đầu tư hoàn toàn có thể kỳ vọng rằng nguồn tiền lớn sẽ quay lại thị trường trong năm 2019. Thêm vào đó, việc ký kết thành công hiệp định CPTPP sẽ giúp một số ngành có thêm lợi thế cạnh tranh trong hoạt động xuất khẩu, ví dụ như thủy hải sản, dệt may,... Mặc dù vậy nhà đầu tư cũng sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức trong đó có áp lực kiềm chế lạm phát. Cùng lúc thị trường có thể chứng kiến nhiều biến động mạnh do các bất ổn biến động khó lường từ Mỹ, Trung Quốc hay châu Âu.

Trong bối cảnh thị trường được kỳ vọng tăng trưởng về chất lẫn về lượng, bộ Luật Chứng khoán đã được sửa đổi để phù hợp với thông lệ thế giới giúp Việt Nam có thể nhanh chóng hội nhập, tiến tới mục tiêu thăng hạng thị trường. Tuy nhiên, sự thay đổi này đã dẫn tới mức độ cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán tăng nhanh chóng, đòi hỏi VCBS phải có những đột phá mạnh mẽ hơn để nâng cao vị thế. Sang năm 2019, VCBS định hướng mô hình kinh doanh theo tiêu chuẩn quốc tế, với tầm nhìn ngân hàng đầu tư chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam. Công ty tăng cường phối hợp với ngân hàng mẹ Vietcombank để tận dụng nguồn tài nguyên hạ tầng, mạng lưới và tập khách hàng, tạo ra gói sản phẩm tài chính tổng hợp cho khách hàng. VCBS tiếp tục nâng cao khả năng quản trị, kiểm soát chi phí, xây dựng các quy trình quản lý theo tiêu chuẩn tốt nhất hiện hành. Năm 2019, VCBS đặt kế hoạch 642 tỷ đồng doanh thu và 230 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

KIÊN TRÌ THEO SÁT ĐỊNH HƯỚNG

TỔNG QUAN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2018

GDP năm 2018 đạt 7,08% - mức tăng cao nhất trong vòng 11 năm trở lại đây. Trong đó, khu vực dịch vụ và công nghiệp chế biến chế tạo là điểm sáng hỗ trợ tăng trưởng. Cùng lúc, vốn đầu tư FDI giải ngân tiếp tục giữ ở mức cao trong khi cầu tiêu dùng tiếp tục ghi nhận các tín hiệu tích cực đóng góp vào nền kinh tế. Lạm phát so với cùng kỳ kết thúc năm 2018 chỉ tăng 2,98%. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu 4% Quốc hội đề ra. Tỷ giá trung tâm tăng 1,78% so với cuối năm trước. Mức giảm giá của VND thấp so với nhiều nước trong khu vực cho thấy sự hiệu quả trong điều hành chính sách của NHNN. Mặt bằng lãi suất huy động sau khi tăng 30-50 điểm đầu Quý 4 đã dần ổn định. Mặt bằng lãi suất cho vay nhìn chung không có nhiều biến động.

Năm 2018 là năm chứng kiến những biến động mạnh của thị trường khi chỉ số tăng mạnh và tạo đỉnh đi cùng với thanh khoản cao đột biến trong 4 tháng đầu năm. Tuy nhiên 8 tháng còn lại là thời gian chỉ số rơi vào trạng thái điều chỉnh. Kết thúc năm 2018, VN-Index và HNX-Index giảm lần lượt là 9,32% và 10,81%. Thanh khoản trên thị trường trung bình đạt 253 triệu cổ phiếu, tương ứng 6.173 tỷ đồng (tính cả giá trị khớp lệnh và thỏa thuận). 2018 cũng đồng thời là năm nhiều dấu ấn trên thị trường chứng khoán Việt Nam khi thị trường chứng khoán đón nhận hàng loạt cổ phiếu lớn niêm yết và giao dịch, làm thay đổi cục diện của Top 10 vốn hóa các doanh nghiệp lớn nhất thị trường; Thị trường chứng khoán phái sinh bùng nổ; hay FTSE đưa Việt Nam vào danh sách nâng hạng,...

VN-Index: - 9,32% **HNX-Index: -10,81%**

Năm 2018, mặc dù đối mặt với nhiều biến động khó lường của nền kinh tế vĩ mô cũng như thị trường, VCBS vẫn ghi nhận mức tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, vượt kế hoạch kinh doanh đề ra.

DOANH THU ĐẠT

581,91

TỶ ĐỒNG

Năm 2018, mặc dù đối mặt với nhiều biến động khó lường của nền kinh tế vĩ mô cũng như thị trường, VCBS vẫn ghi nhận mức tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, vượt kế hoạch kinh doanh đề ra. Cụ thể, doanh thu đạt 581,91 tỷ đồng, và LNST đạt 171,92 tỷ đồng.

Thành tích này đạt được nhờ sự kiên trì theo sát định hướng đề ra và điều hành linh hoạt, kịp thời theo diễn biến thị trường năm 2018, đặc biệt tại một số lĩnh vực hoạt động như Đầu tư và Kinh doanh vốn & Trái phiếu. Công ty cũng tiếp tục đẩy mạnh phát triển nhiều sản phẩm mới có chất lượng cao nhằm mang lại lợi ích tối đa cho khách hàng. Trong năm, VCBS đã trở thành thành viên giao dịch phái sinh thứ 9 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, ra mắt sản phẩm Ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán (VCBS Privilege).

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

171,92

TỶ ĐỒNG

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

ĐOÀN KẾT
PHÁT HUY SỨC MẠNH

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

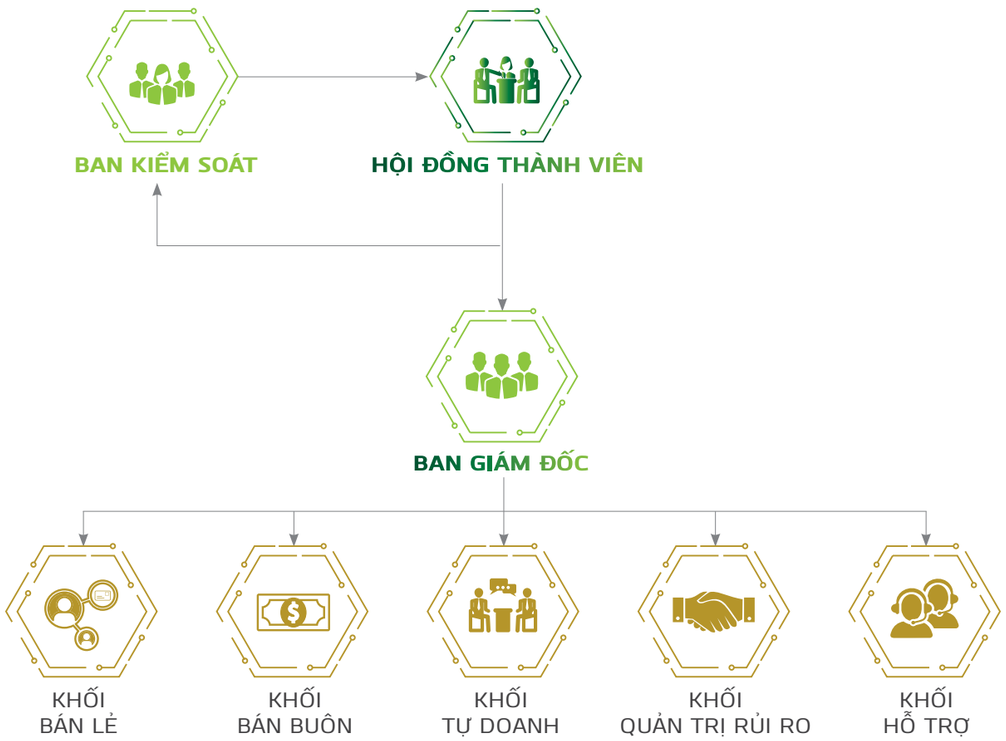

DANH SÁCH THÀNH VIÊN QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
BÀ **NGUYỄN THỊ KIM OANH**	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK CHỦ TỊCH HĐTV
BÀ **HOÀNG DIỄM THÙY**	THÀNH VIÊN HĐTV
ÔNG **LÊ MẠNH HÙNG**	THÀNH VIÊN HĐTV GIÁM ĐỐC
ÔNG **TRẦN VIỆT ANH**	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG **LÊ VIỆT HÀ**	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG **TRẦN VIỆT HƯNG**	PHÓ GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP.HCM
ÔNG **PHAN ANH VŨ**	PHÓ GIÁM ĐỐC
BÀ **NGUYỄN THÚY QUỲNH**	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà **NGUYỄN THỊ KIM OANH**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng Thành viên VCBS, Chủ tịch Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng tại Đại học New South Wales, Úc.

Bà **HOÀNG DIỄM THÙY**
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng quản lý tài sản nợ – tài sản có Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng Thành viên VCBS. Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp – Việt (CFVG) tổ chức.

Ông **LÊ MẠNH HÙNG**
THÀNH VIÊN HĐTV – GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State – East Bay (USA).

GIỚI THIỆU BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

Ông **LÊ MẠNH HÙNG**
GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State – East Bay (USA).

Ông **TRẦN VIỆT ANH**
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Trần Việt Anh đã có nhiều năm công tác liên tục tại Vietcombank (kể từ năm 1994), trong đó có 8 năm kinh nghiệm chuyên môn về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vốn, sản phẩm phái sinh, trên thị trường quốc tế và trong nước; 16 năm kinh nghiệm chuyên môn trên thị trường chứng khoán bao gồm Môi giới chứng khoán, Tư vấn Tài chính doanh nghiệp, Đầu tư dự án, Đầu tư và Kinh doanh chứng khoán (tại VCBS), Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Quản lý Tài sản ủy thác (tại VCBF); 10 năm kinh nghiệm quản lý với các vị trí chủ chốt trong doanh nghiệp. Ông Trần Việt Anh nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) tại trường Đại học Tổng hợp Brussels – Vương Quốc Bỉ.

Ông **LÊ VIỆT HÀ**
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.

Ông **TRẦN VIỆT HƯNG**
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP.HCM

Ông Trần Việt Hưng đã có nhiều năm công tác tại Vietcombank từ năm 2006. Ông Trần Việt Hưng từng giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Quản lý tài sản nợ – tài sản có Trụ sở chính Vietcombank, Trưởng phòng Kinh doanh vốn & Trái phiếu VCBS trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Trần Việt Hưng nhận bằng Cử nhân ngành Kinh tế đối ngoại tại trường Đại học Ngoại thương.

Ông **PHAN ANH VŨ**
PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland – Úc.

Bà **NGUYỄN THÚY QUỲNH**
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thuý Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

MỞ RỘNG KẾT NỐI ĐẦU TƯ

THÀNH TỰU NỔI BẬT

1. Cung cấp các gói sản phẩm mới với chi phí hấp dẫn nhất thị trường nhằm nâng cao hiệu quả và giảm chi phí giao dịch của nhà đầu tư;

2. Số tài khoản mở mới đạt trên 13.000 tài khoản nâng tổng số tài khoản giao dịch tại VCBS lên trên 110.000 tài khoản;

3. Hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại, tiện ích đa dạng và các sản phẩm hỗ trợ tài chính với chi phí thấp gia tăng hiệu quả dành cho nhà đầu tư.

GIA TĂNG HIỆU QUẢ DÀNH CHO NHÀ ĐẦU TƯ

VCBS luôn lắng nghe và sẵn sàng đáp ứng nhu cầu cụ thể của từng khách hàng bằng việc xây dựng các gói sản phẩm giao dịch dành cho khách hàng. VCBS đã triển khai cung cấp gói giao dịch chủ động với mức phí cạnh tranh giúp khách hàng giảm thiểu chi phí giao dịch. Khi khách hàng đăng ký sử dụng gói dịch vụ này sẽ được hưởng mức phí sàn cho mọi giao dịch và lãi suất hỗ trợ tài chính hấp dẫn nhất thị trường. Cùng với đó, khách hàng có nhu cầu sử dụng cán bộ môi giới trực tiếp chăm sóc có thể lựa chọn gói dịch vụ có tư vấn. Với gói dịch vụ này, khách hàng sẽ được cán bộ môi giới hỗ trợ tư vấn nhận diện các cơ hội đầu tư, quản lý hiệu quả danh mục trong quá trình giao dịch chứng khoán tại VCBS với mức chi phí hợp lý.

Với sự phối hợp với các bộ phận Nghiên cứu Phân tích và Ngân hàng đầu tư, sử dụng những mô hình đánh giá và định giá hiện đại, VCBS đã cung cấp tới khách hàng những khuyến nghị đầu tư hiệu quả thông qua hệ thống báo cáo phân tích chuyên nghiệp về tình hình kinh tế vĩ mô, các ngành/lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế và các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán,...

Nhận định rằng rủi ro luôn tồn tại trên thị trường chứng khoán, VCBS luôn đặt ra những chiến lược thích hợp đảm bảo tối đa hóa lợi nhuận và tăng trưởng tài sản bền vững cho khách hàng. Đội ngũ chuyên viên tư vấn đầu tư VCBS không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn và nỗ lực hết mình để trở thành người đồng hành đáng tin cậy của khách hàng.

LUÔN LUÔN TẠO CÁC KÊNH ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ MỚI

VCBS là một trong những công ty tiên phong trên thị trường trong việc tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu cho nhà đầu tư cá nhân. Khách hàng cá nhân đã có thể trở thành trái chủ của các doanh nghiệp hàng đầu và có tiềm năng tăng trưởng tốt, cơ hội vốn trước đây chỉ có các định chế tài chính mới có cơ hội tiếp cận.

Năm 2018, VCBS thực hiện tư vấn và phát hành thành công những trái phiếu doanh nghiệp lớn, uy tín, nhiều tiềm năng tăng trưởng như KSB, VPI, DRH,... Những trái phiếu doanh nghiệp này sẽ được đảm bảo thanh khoản thông qua việc tạo lập thị trường và thực hiện giao dịch mua bán thứ cấp tại VCBS. Đây là sản phẩm rất linh hoạt cho các nhà đầu tư khi vừa được hưởng lãi suất cao của trái phiếu cũng như cơ hội đầu tư cổ phiếu khi thị trường chứng khoán có xu hướng tăng.

Trong thời gian tới, VCBS cũng sẽ tiếp tục đem tới những sản phẩm trái phiếu doanh nghiệp mới để khách hàng có nhiều lựa chọn, đa dạng hóa danh mục đầu tư và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của mình trong thời gian tới.

Đặc biệt, trong năm 2018 VCBS đã chính thức triển khai sản phẩm Ủy thác Quản lý tài khoản giao dịch tài khoản chứng khoán (VCBS Privilege). Đây là sản phẩm hợp tác giữa VCBS và khách hàng, với dịch vụ ủy thác, tài khoản chứng khoán của khách hàng được quản lý bởi hệ thống và đội ngũ chuyên gia dày dạn kinh nghiệm thị trường của VCBS. Khi sử dụng VCBS Privilege, khách hàng sẽ giảm thiểu được công việc đầu tư mà vẫn giám sát và theo dõi được đầu tư theo thời gian.

HỆ THỐNG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN HIỆN ĐẠI VÀ THUẬN TIỆN

Trong năm qua, VCBS tiếp tục cung cấp những tính năng, tiện ích giao dịch mới trên nền tảng hệ thống giao dịch VCBS Trading hiện đại nhất thị trường hiện nay. Khách hàng được trải nghiệm những công nghệ mới nhất, hiện đại nhất và hoàn toàn thuận tiện với các phân hệ giao dịch như VCBS - Web Trading; VCBS - Home Trading; VCBS - Mobile Web Trading; VCBS - Mobile App Trading.

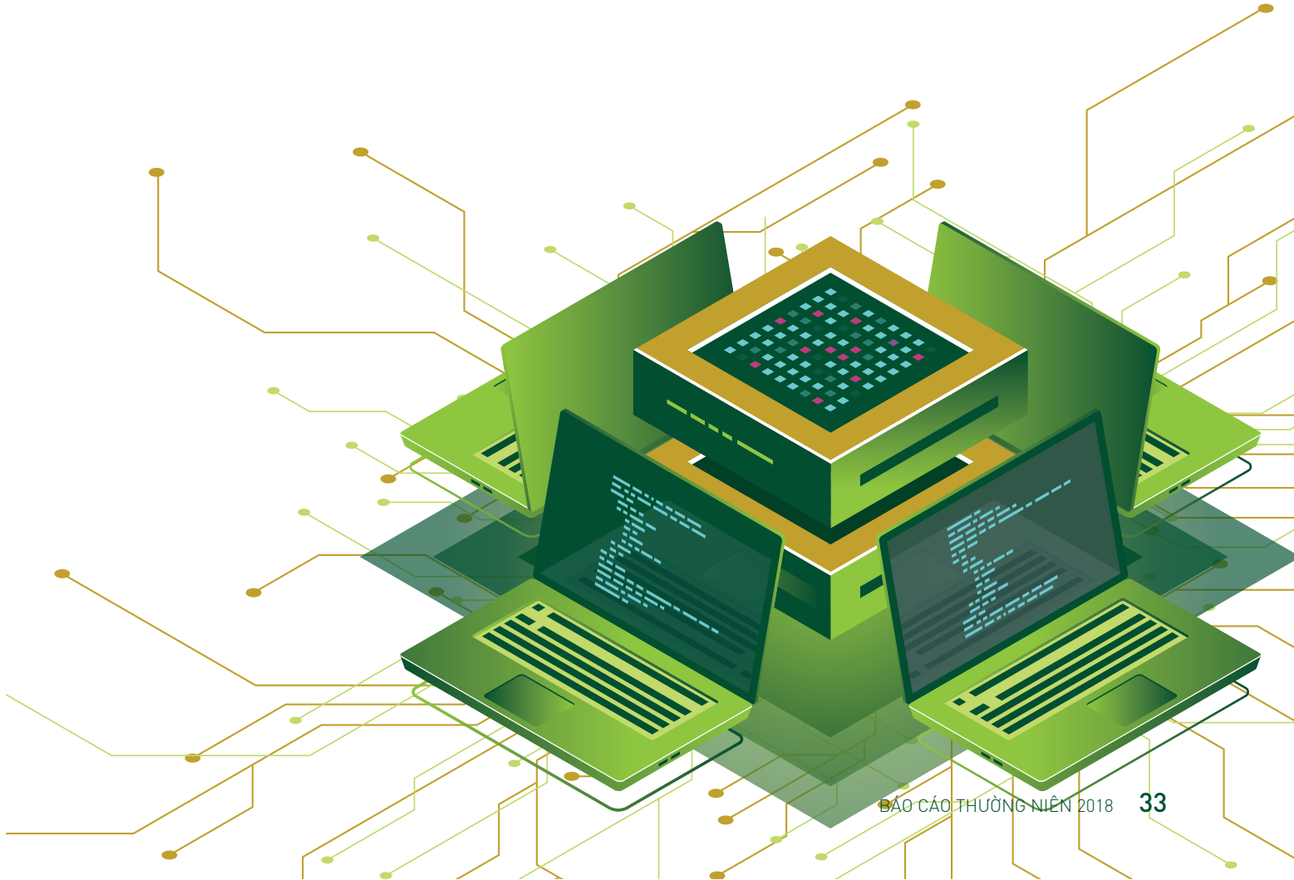

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN (TIẾP THEO)

Với hệ thống đặt lệnh phong phú, đa dạng, và hệ thống dịch vụ tiện ích đồng bộ là công cụ hỗ trợ nhà đầu tư đạt hiệu quả cao trong giao dịch chứng khoán. Một số tính năng và tiện ích giao dịch nổi bật như:

- Đặt lệnh theo giá mua, giá bán tốt nhất;
- Đặt lệnh theo số dư chứng khoán;
- Đặt lệnh điều kiện;
- Đặt lệnh giao dịch đối ứng;
- Hệ thống cảnh báo rủi ro tự động;
- Giao dịch ký quỹ thông thường/ngắn hạn với lãi suất hấp dẫn;
- Margin quick miễn lãi 3 ngày đầu giao dịch;
- Mua bán quyền nhận tiền bán chứng khoán/Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động;
- Gửi tiền mặt cuối ngày gia tăng hiệu quả sử dụng vốn;
- Thực hiện quyền trực tuyến,...

DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP

Là đơn vị luôn tiên phong ứng dụng công nghệ hiện đại vào các hoạt động kinh doanh cũng như chăm sóc khách hàng. Trong thời gian vừa qua, VCBS đã đẩy mạnh đầu tư và cho ra mắt hệ thống chăm sóc khách hiện đại, chuyên nghiệp VCBS Contact Center. Đây là hệ thống chăm sóc khách hàng được VCBS sử dụng công nghệ hiện đại, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để cung cấp những dịch vụ thông minh và giao tiếp với khách hàng qua nhiều kênh khác nhau.

Với hệ thống nhận diện thông minh và phân bổ tự động, khi khách hàng thực hiện việc giao tiếp với hệ thống VCBS Contact Center qua các kênh hiện đại như: Điện thoại, website, thư điện tử, tin nhắn trên các thiết bị cầm tay và các phương tiện trực tuyến hiện đại khác..., nội dung yêu cầu của khách hàng sẽ được tiếp nhận và phản hồi ngay lập tức bởi đội ngũ chăm sóc khách hàng giàu kinh nghiệm và chuyên nghiệp. VCBS Contact Center sẽ giúp khách hàng tiết kiệm thời gian và tiếp nhận thông tin nhanh chóng, mang đến sự hài lòng tối đa cho khách hàng.

Cùng với đó, VCBS Contact Center còn được ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để cung cấp cho khách hàng những dịch vụ thông minh trong việc truy vấn tài khoản giao dịch của mình liên tục trong 24/7 thông qua đường dây hotline 1900 98 9999.

Một số tính năng tiêu biểu mà VCBS Contact Center mang tới cho khách hàng như:

- Giao tiếp đa kênh với VCBS thông qua: Website trực tuyến, điện thoại, thư điện tử, tin nhắn và các thiết bị thông minh khác.
- Trả lời tự động 24/7 khi khách hàng truy vấn số dư, truy vấn kết quả giao dịch trong ngày;
- Hệ thống nhận diện thông minh, phân bổ tự động và chăm sóc tức thời bởi đội ngũ Tư vấn viên chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm;
- Hội nghị 3 bên giữa Khách hàng – Tư vấn viên – Chuyên gia VCBS;
- Để lại lời nhắn để VCBS liên lạc hỗ trợ...

MẠNG LƯỚI KHÁCH HÀNG RỘNG KHẮP

Với mong muốn khách hàng khi tới sử dụng dịch vụ Ngân hàng có thể sử dụng dịch vụ Ngân hàng đầu tư, năm 2018, VCBS tiếp tục kết hợp với hệ thống các Chi nhánh Vietcombank để mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Phòng Giao dịch Hoàng Mai.

Trong thời gian tới, VCBS sẽ tiếp tục kết hợp với hệ thống Vietcombank để mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng và kỳ vọng đưa dịch vụ chứng khoán chuyên nghiệp tiếp cận tới cộng đồng nhà đầu tư trên mọi vùng miền của đất nước.

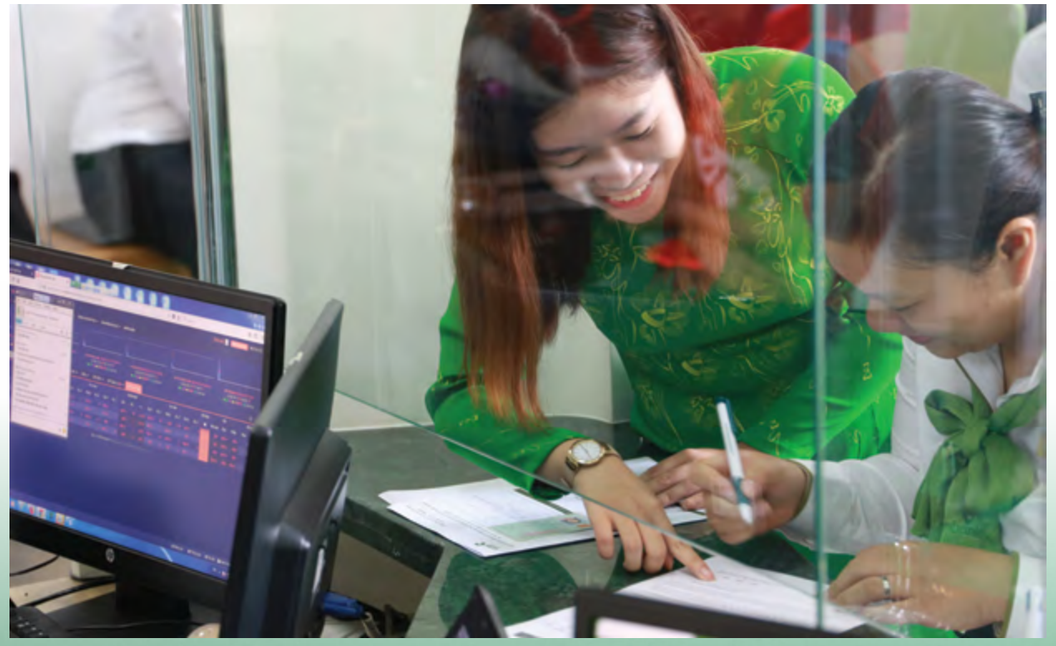

THÀNH TỰU NỔI BẬT

Tư vấn và bảo lãnh phát hành tổng giá trị hơn 10 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp.

Đơn vị đấu giá duy nhất thực hiện toàn bộ hồ sơ, chuyển nhượng cổ phần Sabeco với giá trị gần 110 nghìn tỷ đồng (tương đương gần 5 tỷ USD). Đây là thương vụ thoái vốn giữ kỷ lục về số tiền thu được từ trước đến nay của Chính phủ Việt Nam và cũng là một thương vụ có tầm vóc trong khu vực.

Tư vấn thoái vốn thành công tại các tập đoàn, tổng công ty và định chế tài chính lớn như: Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, Tổng công ty Cao su Đồng Nai, Tổng Công ty Sông Đà, Ngân hàng Vietcombank,...

TIẾP TỤC NHẬN ĐƯỢC SỰ TIN TƯỞNG VÀ HỢP TÁC CAO TỪ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Là một trong những công ty đầu tiên tham gia thị trường chứng khoán Việt Nam, VCBS đã có 16 năm đồng hành và trưởng thành cùng thị trường. Thị trường càng phát triển, nhu cầu của khách hàng càng đa dạng, theo đó, VCBS luôn tâm niệm không ngừng hoàn thiện và mở rộng các dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Đối với nhóm khách hàng doanh nghiệp, đến nay, Khối Tư vấn tài chính doanh nghiệp VCBS có thể cung cấp đầy đủ các nhóm dịch vụ sau:

- **Dịch vụ tư vấn huy động vốn:** Tư vấn phát hành cổ phiếu, tư vấn phát hành trái phiếu, đại lý phát hành chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- **Dịch vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp:** Tư vấn thoái vốn, tư vấn cổ phần hóa/ chuyển đổi hình thức doanh nghiệp, tư vấn hoán đổi nợ – vốn cổ phần/hoán đổi cổ phiếu của doanh nghiệp khác, tư vấn phát hành cổ phiếu trả cổ tức/phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- **Dịch vụ tư vấn mua bán & sáp nhập:** Tư vấn tìm đối tác chiến lược, tư vấn mua hoặc sáp nhập doanh nghiệp.
- **Dịch vụ tư vấn khác:** Tư vấn niêm yết, đăng ký giao dịch trên UPCOM, tư vấn đăng ký/hủy đăng ký đại chúng, tư vấn hoạt động quan hệ cổ đông.

Là công ty con do Vietcombank sở hữu 100%, VCBS kế thừa các chính sách quản trị chuyên nghiệp và nhận được sự hậu thuẫn vững vàng từ Ngân hàng mẹ về nguồn lực tài chính, mạng lưới khách hàng. Đồng thời VCBS, trong đó có Khối Tư vấn tài chính doanh nghiệp, cũng không ngừng tự mình trau dồi, hoàn thiện mô hình quản lý, chất lượng nhân sự, mở rộng cơ sở khách hàng và tăng cường xây dựng mối quan hệ với các cơ quan quản lý.

Năm 2018, hoạt động Ngân hàng đầu tư của VCBS đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Với kinh nghiệm dày dặn và sự am hiểu sâu sắc về thị trường, VCBS đã triển khai thành công nhiều thương vụ, tiếp tục nhận được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước và các doanh nghiệp lớn thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Cụ thể:

Đối với dịch vụ tư vấn huy động vốn, VCBS đã tư vấn và bảo lãnh phát hành tổng giá trị hơn 10 nghìn tỷ đồng trái phiếu cho các tổ chức gồm Vietcombank (VCB), CTCP Khoáng sản và xây dựng Bình Dương (KSB), CTCP Đầu tư Văn Phú – Invest (VPI), CTCP DRH Holdings (DRH), CTCP Fecon (FCN),... tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng cho CTCP Bao bì và in nông nghiệp (INN), bảo lãnh phát hành cổ phiếu với cam kết chắc chắn cho CTCP Fecon (FCN), tư vấn phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho CTCP Thủy sản số 4,...

Về dịch vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, VCBS đã tư vấn cho Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và Tổng Công ty Viễn thông Mobifone thoái vốn thành công tại một số đơn vị thành viên, tư vấn Tổng Công ty Cao su Đồng Nai thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Thành phố Hồ Chí Minh (HDB), tư vấn thoái vốn của Vietcombank tại Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB), Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (EIB), Ngân hàng TMCP Quân đội (MBB), Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SGB) và Công ty tài chính cổ phần xi măng – CFC, tư vấn cổ phần hóa Công Ty TNHH MTV Cao Su Đắk Lắk, Công ty mẹ – Tổng Công ty Sông Đà,... Đặc biệt, cuối năm 2017 đầu năm 2018 VCBS đã phối hợp cùng Vietcombank tham gia hỗ trợ Bộ Công Thương thực hiện thành công thương vụ thoái vốn tại Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SABECO). Không chỉ dừng lại khi phiên chào bán cạnh tranh được tổ chức thành công, sau khi kết quả phiên chào bán cạnh tranh được xác định, VCBS đã hỗ trợ Bộ Công Thương và nhà đầu tư tổ chức trúng đấu giá duy nhất là Công ty TNHH Vietnam Beverage hoàn thành trọn vẹn các thủ tục cần thiết để chuyển nhượng cổ phần thông qua Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, chính thức đánh dấu việc chuyển quyền sở hữu 53,59% cổ phần SABECO từ Nhà nước sang Công ty TNHH Vietnam Beverage và sự thành công của thương vụ. Với giá trị gần 110 nghìn tỷ đồng (tương đương gần 5 tỷ USD), đây là thương vụ thoái vốn giữ kỷ lục về số tiền thu được từ trước đến nay của Chính phủ Việt Nam và cũng là một thương vụ có tầm vóc trong khu vực. Bên cạnh đó, việc VCBS là đại lý đấu giá duy nhất được các nhà đầu tư tin tưởng lựa chọn để sử dụng dịch vụ đã phần nào khẳng định được uy tín và vị thế của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Bên cạnh việc duy trì phát triển các nhóm dịch vụ truyền thống kể trên, VCBS cũng nhận thấy tiềm năng to lớn từ các nhà đầu tư nước ngoài khi chứng kiến dòng vốn ngoại tìm đến thị trường Việt Nam ngày càng gia tăng. Với sự hỗ trợ đắc lực từ các đối tác trong và ngoài nước, nhất là Mizuho (đối tác chiến lược của Ngân hàng mẹ Vietcombank), hoạt động tư vấn mua bán & sáp nhập (M&A) cũng được VCBS tích cực thúc đẩy. VCBS đã tham gia dàn xếp thành công một số thương vụ tiêu biểu như Kyoei Steel mua cổ phần của CTCP Thép Việt Ý (VIS), Sojitz Corporation mua cổ phần phát hành riêng lẻ của CTCP Tập đoàn PAN (PAN),...

Trong giai đoạn tới, với sự hỗ trợ từ Ngân hàng mẹ Vietcombank và sự phối hợp ngày một nhuần nhuyễn giữa Vietcombank, VCBS và Mizuho, VCBS sẽ tiếp tục tập trung vào các mảng đem lại giá trị thặng dư lớn như tư vấn mua bán sáp nhập, bảo lãnh phát hành trái phiếu dành cho khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân, bảo lãnh phát hành cổ phiếu,...

KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

THÀNH TỰU NỔI BẬT

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam vinh danh là 01 trong 09 thành viên tiêu biểu thị trường TPCP năm 2018 theo các tiêu chí về mức độ tham gia trên thị trường sơ cấp, thứ cấp, tuân thủ nghĩa vụ thành viên, tham gia vào các chương trình phát triển thị trường.

Thị phần môi giới đấu thầu trái phiếu đứng đầu toàn thị trường trong năm 2018 (nhóm thị phần trên 10%) và là một trong 15 thành viên chính thức có đủ điều kiện tham gia thị trường đấu thầu trái phiếu chính phủ trong năm 2019.

Tiếp tục duy trì thị phần môi giới trái phiếu chính phủ Top 3 trong nhóm tỷ trọng trên 10% trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, thị phần môi giới trái phiếu doanh nghiệp niêm yết đứng thứ 2 trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ

Với đội ngũ nhân sự dày dặn kinh nghiệm và am hiểu thông lệ trong nước và quốc tế, năm 2018, hoạt động dành cho khách hàng định chế tại VCBS đã tạo nên bước chuyển mình trên thị trường đầu tư tài chính. Cùng với uy tín và vị thế của VCBS trên thị trường, thông qua một loạt các sự kiện, hoạt động kết nối đầu tư với các đối tác trong nước và quốc tế, VCBS tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu của mình trong hoạt động Ngân hàng đầu tư. Một số hoạt động tiêu biểu như:

- Tổ chức sự kiện Investor Connecting Day Japan – Vietnam cùng Ngân hàng Mizuho. Sự kiện đã thu hút đông đảo đại biểu là đại diện của các Tập đoàn tài chính, các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Nhật Bản uy tín đang tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác tại Việt Nam. Đây là sự kiện được VCBS tổ chức thường niên nhằm chia sẻ những thông tin về môi trường kinh doanh, các cơ hội đầu tư và hợp tác tiềm năng tại Việt Nam.
- VCBS tổ chức các chương trình gặp gỡ và khảo sát doanh nghiệp tiềm năng trên toàn quốc với các chủ đề đáp ứng nhu cầu của khách hàng định chế. Thông qua các chương trình này, khách hàng tại VCBS được cơ hội hiểu rõ về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như triển vọng của doanh nghiệp tại Việt Nam.
- VCBS tổ chức các buổi hội thảo thuyết trình triển vọng kinh tế vĩ mô và cơ hội đầu tư dành cho các khách hàng định chế lớn tại Hà Nội và Hồ Chí Minh. Thông qua những sự kiện này, VCBS đã củng cố và mở rộng mạng lưới khách hàng định chế lớn rộng khắp trong và ngoài nước (Citibank, Standard Chartered Bank, HSBC, Deutsche Bank, EIB, OCB, Saigon Bank, Prudential, Manulife, AIA, Generali Life, FWD Life, Dragon Capital, Vinacapital, TCB Fund, VFM,...)

TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN

Với sự hỗ trợ của hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin nghiên cứu vĩ mô, các báo cáo tài chính chuyên sâu về thị trường, các ngành kinh tế, đánh giá chi tiết hoạt động của các doanh nghiệp; hệ thống giao dịch với công nghệ hiện đại nhất thị trường; sự phối hợp đồng bộ với Khối khách hàng doanh nghiệp và đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp, có nhiều năm kinh nghiệm trong thị trường tài chính, VCBS tiếp tục phát triển những sản phẩm khuyến nghị đầu tư hiệu quả và đúng thời điểm để mang tới cho Khách hàng những cơ hội thành công trong năm 2018.

Với mục tiêu phát huy thế mạnh của một tập đoàn kinh tế mạnh, trong năm 2018, VCBS sẽ sát cánh cùng Vietcombank và VCBF xây dựng và phát triển khối ngân hàng đầu tư, cung cấp các gói dịch vụ tài chính tổng thể cho Khách hàng. VCBS sẽ chủ động tiếp tục mở rộng và tiếp cận các đối tượng khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước, chủ động tiếp xúc các doanh nghiệp có lộ trình cổ phần hóa, IPO, niêm yết để giới thiệu cơ hội đầu tư đặc biệt cho nhóm khách hàng doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tài chính và đầu tư chiến lược có nhu cầu.

Vì lợi ích lâu dài và phát triển bền vững, trong thời gian tới, VCBS sẽ tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng đội ngũ kinh doanh trực tiếp và các chuyên viên cao cấp, hoàn thiện hệ thống công nghệ lõi để mang tới cho các định chế tài chính, các doanh nghiệp nước ngoài những tính năng và tiện ích giao dịch vượt trội, nâng cao hiệu suất giao dịch và tính năng bảo mật cho khách hàng.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

KẾT NỐI GIÁ TRỊ NHÂN VĂN

UY TÍN VÀ KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG

VCBS đồng hành cùng với thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, với đội ngũ nhân sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng cùng với hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, thân thiện và an toàn.

Là đơn vị thành viên 100% vốn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), VCBS được kế thừa bề dày hơn 55 năm kinh nghiệm và uy tín lớn mạnh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, tiềm lực tài chính vững chắc, hệ thống công nghệ hiện đại và mạng lưới khách hàng rộng khắp của Ngân hàng mẹ Vietcombank. VCBS đã và đang được hầu hết các tổ chức tài chính uy tín nước ngoài như Mizuho, Shinhan, CitiBank, Deutsche Bank, Standard Chartered Bank, ANZ Bank, ABN AMRO Bank, các Tập đoàn kinh tế lớn trong nước như Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk, Vietnam Airlines,... tin tưởng và sử dụng dịch vụ.

VCBS đồng hành cùng với thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, với đội ngũ nhân sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng cùng với hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, thân thiện và an toàn. VCBS là tổ chức trung gian tài chính hàng đầu được sự tín nhiệm của khách hàng là đối tác uy tín của hầu hết là các tập đoàn tài chính, tổ chức ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty tài chính trong nước và những tổ chức tài chính quốc tế, quỹ đầu tư danh tiếng hoạt động tại Việt Nam.

HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT ĐỘC LẬP, KHÁCH QUAN VÀ TRUNG THỰC

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó bao gồm Trưởng ban kiểm soát và một (01) thành viên khác là thành viên chuyên trách, một (01) thành viên còn lại là kiêm nhiệm, thay mặt Chủ sở hữu kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, kiểm toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong Công ty; trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu.

Qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong quy trình quy chế để kiến nghị Hội đồng Thành viên, Ban Giám đốc chấn chỉnh, bổ sung, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động. Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO THEO CHUẨN QUỐC TẾ

Để có thể ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn ngày càng gia tăng trên thị trường chứng khoán đồng thời đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, ngay từ những ngày đầu thành lập, Công ty đã luôn nỗ lực xây dựng một hệ thống quản trị rủi ro (QTRR) hoàn chỉnh theo yêu cầu của các Cơ quản Quản lý Nhà nước đồng thời nỗ lực hướng tới đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản lý rủi ro trong ngân hàng đầu tư.

Ngoài việc được xây dựng phù hợp với định hướng quản lý rủi ro của Ngân hàng mẹ – Vietcombank, khung QTRR của VCBS luôn đảm bảo đáp ứng tối đa các yêu cầu của Thông tư 210/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính và Quyết định số 105/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Bên cạnh đó, với định hướng tất cả các nhân viên đều phải tham gia vào hoạt động QTRR nhằm đảm bảo mọi rủi ro trong mỗi nghiệp vụ, hoạt động đều được nhận diện, kiểm soát và giảm thiểu, VCBS đã và đang áp dụng cấu trúc quản trị rủi ro bao gồm 03 tầng bảo vệ độc lập, cụ thể:

- **Tầng bảo vệ thứ 1:** Bao gồm các đơn vị thuộc khối kinh doanh và khối hỗ trợ – nơi trực tiếp phát sinh các rủi ro, có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro trong các hoạt động tác nghiệp hàng ngày;
- **Tầng bảo vệ thứ 2:** Bao gồm các bộ phận quản lý rủi ro tập trung và độc lập như Bộ phận QTRR, Bộ phận Tuân thủ có trách nhiệm phát triển, duy trì và giám sát hoạt động quản lý rủi ro của toàn Công ty;
- **Tầng bảo vệ thứ 3:** Bao gồm các bộ phận giám sát độc lập như Phòng kiểm toán nội bộ, Ban kiểm soát. Đây là các đơn vị thực hiện các biện pháp giám sát nhằm đảm bảo tính tuân thủ đối với các chiến lược, chính sách và các quy định quản trị rủi ro mà Công ty đã đặt ra.

HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO THEO CHUẨN QUỐC TẾ (TIẾP THEO)

Một chu trình hoàn chỉnh của hoạt động QTRR tại VCBS bao gồm các bước: i) nhận diện rủi ro, ii) đo lường và đánh giá rủi ro, iii) xác định hạn mức rủi ro, iv) giám sát rủi ro, v) xử lý rủi ro.

Với nền tảng hệ thống chính sách, quy trình QTRR được chuẩn hóa, công tác QTRR tại VCBS trong năm 2018 tiếp tục được thực hiện một cách nghiêm túc và tuân thủ đúng chính sách rủi ro cũng như hạn mức rủi ro mà Hội đồng Thành viên phê duyệt. Các hoạt động đã được triển khai bao gồm:

- **Công tác hoàn thiện khung QTRR:** Trong năm 2018, hệ thống chính sách, quy trình về QTRR của Công ty tiếp tục được hoàn thiện và cập nhật để phù hợp với thực tế kinh doanh, với những thay đổi của chính sách quản lý rủi ro của Ngân hàng mẹ cũng như với việc xuất hiện rủi ro tiềm ẩn gia tăng từ các hoạt động kinh doanh mới như chứng khoán phái sinh, ủy thác đầu tư. Các quy trình QTRR đối với những rủi ro trọng yếu lần lượt được rà soát và chỉnh sửa. Bên cạnh đó, việc bổ sung các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy trình, quy định cũng đã góp phần hoàn thiện công tác triển khai hoạt động quản lý rủi ro.
- **Công tác xây dựng và truyền thông văn hóa QTRR:** Với mục đích nâng cao hiệu quả mô hình QTRR, các hoạt động đào tạo trau dồi nhận thức về rủi ro và phòng ngừa rủi ro đặc biệt được Công ty chú trọng triển khai về cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Những buổi đào tạo nội bộ được tổ chức định kỳ hàng quý. Cùng với đó, việc mời các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước có kinh nghiệm trong lĩnh vực QTRR tham gia các khóa đào tạo cũng đã góp phần cải thiện năng lực quản trị rủi ro của các nhân viên.
- **Công tác quản lý rủi ro thị trường:** Trong bối cảnh thị trường diễn biến phức tạp với những phiên giao dịch biến động khó lường về chỉ số và thanh khoản, rủi ro đến từ biến động giá chứng khoán đặc biệt được Công ty chú trọng.

Để có thể giảm thiểu tối đa những thiệt hại không mong muốn đến từ rủi ro thị trường, Bộ phận QTRR luôn phải đảm bảo duy trì phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban từ việc theo dõi, đánh giá, nhận định, dự báo thị trường, chiến lược đầu tư, đến hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý.

Ngoài ra, các công cụ đánh giá rủi ro như phân tích kịch bản và tính toán vốn theo phương pháp VaR cũng được Công ty sử dụng trong công tác đánh giá rủi ro thị trường. Bằng việc xây dựng các kịch bản điều kiện thị trường khác nhau, danh mục đầu tư của Công ty được đánh giá, lượng hóa những mức độ của rủi ro thị trường cũng như sự tác động của những rủi ro này tới kết quả kinh doanh của Công ty một cách chủ động định kỳ. Việc tính toán vốn theo phương pháp VaR cũng góp phần giúp VCBS đồng hành cùng với Ngân hàng mẹ trong quá trình triển khai tuân thủ hiệp ước vốn Basel II.

- **Công tác quản lý rủi ro trong hoạt động cho vay ký quỹ:** Nhận thức được những rủi ro tín dụng có thể phát sinh, mọi quyết định liên quan đến danh mục cổ phiếu ký quỹ, hạn mức cho vay đối với từng loại khách hàng đều được thực hiện một cách thận trọng, tuân thủ theo đúng quy định của Cơ quản quản lý và quy trình QTRR nội bộ của Công ty. Danh mục cho vay được xây dựng một cách thận trọng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và khẩu vị rủi ro của Công ty trong từng thời kỳ. Các cổ phiếu được chấm điểm, phân loại dựa trên các yếu tố thanh khoản, biến động giá và định giá cổ phiếu dựa trên báo cáo phân tích tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Căn cứ trên kết quả chấm điểm cổ phiếu, Công ty sẽ tiến hành cho vay theo một tỷ lệ cũng như hạn mức cho vay phù hợp với chất lượng cổ phiếu. Danh mục cổ phiếu làm tài sản bảo đảm được đánh giá lại định kỳ và đột xuất khi cần thiết để kịp thời cập nhật tình hình biến động của cổ phiếu. Một hệ thống hạn mức cũng được xây dựng với mục đích kiểm soát mức độ tập trung dư nợ cũng như các mức cảnh báo để kịp thời xử lý thu hồi nợ, bao gồm các chỉ tiêu như: Tổng hạn mức cho vay ký quỹ; hạn mức tối đa trên 1 khách hàng; hạn mức tối đa trên 1 mã cổ phiếu; tỷ lệ cảnh báo ngưỡng an toàn; tỷ lệ cảnh báo; tỷ lệ xử lý ép bán thu hồi nợ,... Công tác kiểm soát tình hình dư nợ, mức độ tập trung dư nợ theo khách hàng, theo cổ phiếu và các loại tỷ lệ rủi ro cũng được thực hiện hàng ngày để kịp thời phát hiện các dấu hiệu rủi ro. Các khách hàng sử dụng dịch vụ hỗ trợ tài chính của VCBS cũng được đánh giá với các tiêu chí và nguyên tắc do Công ty đề ra theo từng thời kỳ.
- **Công tác quản lý rủi ro thanh khoản:** Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được kiểm soát hàng ngày. Công ty cũng đã xây dựng các phương án dự phòng về nguồn vốn. Trong suốt 16 năm hoạt động, Công ty luôn đảm bảo về nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cũng như nghĩa vụ thanh toán. Đối với năm 2018, chỉ tiêu an toàn tài chính của Công ty đạt 371% tại thời điểm ngày 31/12/2018, vượt xa tỷ lệ quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là 180%.
- **Công tác quản lý rủi ro pháp lý:** Rủi ro pháp lý xảy ra cho Công ty trong quá trình chấp hành pháp luật do thay đổi quy định, không tuân thủ đúng quy định hoặc khi phát sinh tranh chấp, kiện cáo từ các bên liên quan trong quá trình hoạt động hàng ngày của Công ty. Để đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh, các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới luôn được cập nhật kịp thời, phổ biến rộng rãi và tích hợp vào quy trình tác nghiệp, quy định của Công ty.

Trong năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục theo đuổi chiến lược QTRR thận trọng, đề cao tính tuân thủ đối với các chính sách, quy định đồng thời đảm bảo an toàn và hiệu quả vốn kinh doanh. Bộ phận QTRR sẽ tập trung đẩy mạnh công tác nhận diện và phòng tránh rủi ro, tăng cường nhân lực nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất mục tiêu QTRR đối với các hoạt động, sản phẩm hiện có và chuẩn bị việc triển khai sản phẩm, chính sách mới. Ngoài ra, khung QTRR nội bộ cũng sẽ được cập nhật và hoàn thiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy mô phát triển của Công ty và thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng dự kiến tiếp tục nâng cấp, cải tiến công nghệ, đầu tư vào các hệ thống phần mềm hỗ trợ đo lường rủi ro nhằm đảm bảo công tác đánh giá rủi ro được thực hiện nhanh chóng, khách quan và chính xác nhất có thể.

NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO

VCBS là nơi đã và đang tạo dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn được đào tạo bài bản theo đúng các chuyên ngành Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng, Luật, cùng với đó là các chứng chỉ như CPA, ACCA, CFA, các chứng chỉ do UBCKNN quy định,...

Các chuyên gia của VCBS đều có thời gian lâu dài làm việc tại các Ngân hàng đầu tư, Công ty quản lý quỹ, Công ty tư vấn,... hàng đầu ở trong và ngoài nước. Năm 2018, VCBS tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động theo quy chuẩn mô hình Ngân hàng đầu tư quốc tế; Thành lập các bộ phận mới nhằm gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu cho Công ty, cung cấp cho khách hàng nhiều sản phẩm, tiện ích tạo tiền đề để Công ty phát triển bền vững.

Cùng với việc duy trì nguồn lực chất lượng cao, VCBS cũng luôn đóng góp một phần sức lực và tạo cơ hội cho các thế hệ sinh viên trẻ được tiếp cận và trải nghiệm thực tế trong môi trường tài chính chuyên nghiệp, qua đó các bạn sinh viên được trau dồi thêm kiến thức, nâng cao hơn nữa trình độ của bản thân. Trong 10 năm qua, VCBS là đơn vị đồng tổ chức cũng như là nhà tài trợ cho cuộc thi I- INVEST! do Trường Đại học Ngoại thương tổ chức – một cuộc thi dành cho sinh viên khối kinh tế lớn nhất miền Bắc. Qua các cuộc thi, VCBS cũng đã tiếp nhận các thí sinh vào thực tập và làm việc chính thức tại Công ty, VCBS nhận thấy rằng cùng với những nền tảng kiến thức được học tập trên ghế nhà trường, sau khi có cơ hội tham gia trải nghiệm trong môi trường công việc thực tế các thí sinh sẽ trở nên tự tin và nhận thức rõ ràng về định hướng sự nghiệp của mình. Các thế hệ sinh viên trẻ được đào tạo bài bản sẽ trở thành nguồn nhân lực tốt góp phần phát triển ngành chứng khoán trong tương lai.

CÔNG NGHỆ GIAO DỊCH HIỆN ĐẠI SẢN PHẨM DỊCH VỤ ĐA DẠNG

Ngay từ những ngày đầu tiên thành lập, VCBS đã xác định để phát triển mạnh hoạt động kinh doanh cần có sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ hiện đại và bảo mật cao. Với nền tảng hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý và tác nghiệp chuyên nghiệp, VCBS luôn là một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động kinh doanh và giao dịch của khách hàng.

VCBS luôn chú trọng công tác đầu tư, nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm dịch vụ. Công ty đã và đang triển khai các hoạt động nghiên cứu thị trường dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm phát triển những sản phẩm, dịch vụ để có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Tham dự các hội thảo chuyên đề trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến thị trường tài chính nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng. Tổ chức khảo sát nhu cầu thị trường, từ đó xây dựng và phát triển các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu thị trường thông qua việc hợp tác với các tổ chức đầu tư trong và ngoài nước, các tổ chức phát hành. Các hoạt động nghiên cứu thị trường đã có những tác động rất tích cực đến chiến lược phát triển sản phẩm dịch vụ và hoạt động kinh doanh nói chung của VCBS, góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng doanh thu và hiệu quả hoạt động kinh doanh trong thời gian qua.

VCBS thường xuyên tổ chức các chương trình về nguồn, sinh hoạt chính trị được kết hợp với việc kết nạp Đảng viên mới. Năm vừa qua, Đảng bộ cơ sở VCBS đã tổ chức chương trình về nguồn tại Đất mũi Cà Mau để biểu hiện tình cảm "Uống nước – Nhớ nguồn", khơi dậy và làm sáng lên giá trị truyền thống, giá trị nhân văn và đức hy sinh của các thế hệ người đi trước và nâng cao giá trị đời sống tinh thần của cán bộ.

Tại VCBS, hoạt động kinh doanh không chỉ đồng hành cùng sự phát triển của thị trường của khách hàng mà còn phải gắn liền trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các hoạt động vì cộng đồng như: Hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo,... là một trong những nhiệm vụ thường xuyên và cũng là tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn văn hóa kinh doanh tại Công ty. Liên tục duy trì và bồi đắp cho truyền thống văn hóa này, tập thể cán bộ VCBS đã chung tay hưởng ứng các chương trình như: Ngày hội hiến máu "Giọt hồng yêu thương" & "Giọt máu nghĩa tình" do các cơ quản lý và Ngân hàng mẹ Vietcombank tổ chức; Thực hiện trao quà cho các em nhỏ mồ côi của Mái ấm Minh Tâm – chùa Linh Sơn, phường Thới An, quận 12, TP.HCM với tổng giá trị 28.000.000 VNĐ; Thực hiện chương trình "Nối trọn vòng tay 2018", tặng quà các em nhỏ mồ côi tại Cô nhi viện Thánh An Bùi Chu tại thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định với tổng giá trị hơn 53.000.000 VNĐ; Thực hiện chương trình "Trung thu cho em", tặng quà hơn 200 em tại Cơ sở từ thiện xã hội Phật giáo Chùa Kỳ Quang II, quận Gò Vấp, TP.HCM với tổng giá trị 52.490.000 VNĐ; Tri ân các gia đình thương binh liệt sỹ nhân ngày 27-7 cùng với chương trình thiện nguyện hướng tới những cộng đồng gặp khó khăn do Công đoàn, Đoàn thanh niên VCBS phát động.

Các hoạt động nâng cao sự gắn kết, hiểu biết trong nội bộ Công ty cũng như hệ thống Vietcombank cũng được Công ty thường xuyên tổ chức. Thông qua các chương trình như: Tổ chức trận bóng đá nữ giao lưu giữa VCBS với Vietcombank Sở giao dịch; tổ chức chương trình vui Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu cho các cháu là con em cán bộ trong Công ty; tham gia Hội diễn Văn nghệ toàn hệ thống Vietcombank; tổ chức hoạt động teambuilding tại Nha Trang,... đã tiếp tục nâng cao mối quan hệ trong nội bộ Công ty cũng như giữa VCBS và các chi nhánh Vietcombank, đồng thời hứa hẹn mở ra nhiều cơ hội hợp tác kinh doanh hiệu quả trong tương lai.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

HỘI SỞ CHÍNH

Tầng 12& 17, Tòa nhà Vietcombank,
198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Tel : (84-24) 3 936 6990

Fax: (84-24) 3 936 0262

Phòng giao dịch Giảng Võ

Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ,
Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Tel : (84-24) 3 726 5551

Fax: (84-24) 3 726 5550

Phòng giao dịch Tây Hồ

Tầng 1 và tầng 3, số 565 Đường Lạc Long Quân,
Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Tel : (84-24) 3 219 1048 (ext: 100)

Fax: (84-24) 3 219 1049

CHI NHÁNH TPHCM

Tầng 1 & 7, Toà nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Tel : (84-28) 3 820 8116

Fax: (84-28) 3 820 8117

Phòng giao dịch Nam Sài Gòn

Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Tel : (84-28) 3 775 1409

Fax: (84-28) 3 775 1416

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh,
Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Tel : (84-236) 3 888 991

Fax: (84-236) 3 888 881

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CẦN THƠ

Tầng 4, số 3-5 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều,
TP. Cần Thơ

Tel : (84-292) 3 750 888

Fax: (84-292) 3 750 878

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VŨNG TÀU

Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tel : (84-254) 3 513 974

Fax: (84-254) 3 513 979

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN ĐỒNG NAI

Tầng 1 & 2, số 79, đường Hưng Đạo Vương,
khu phố 4, Phường Trung Dũng, TP.Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai

Tel : (84-251) 3 918 815

Fax: (84-251) 3 918 817

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN AN GIANG

Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, số 30 - 32
Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên,
Tỉnh An Giang

Tel : (84-296) 3 949 843

Fax: (84-296) 3 841 845

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN HẢI PHÒNG

Số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai,
Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Tel : (84-225) 3 821 630

Fax: (84-225) 3 821 633

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, số 516 Cách Mạng Tháng Tám, Phường
Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Tel : (84-274) 3 855 771

Fax: (84-274) 3 855 775

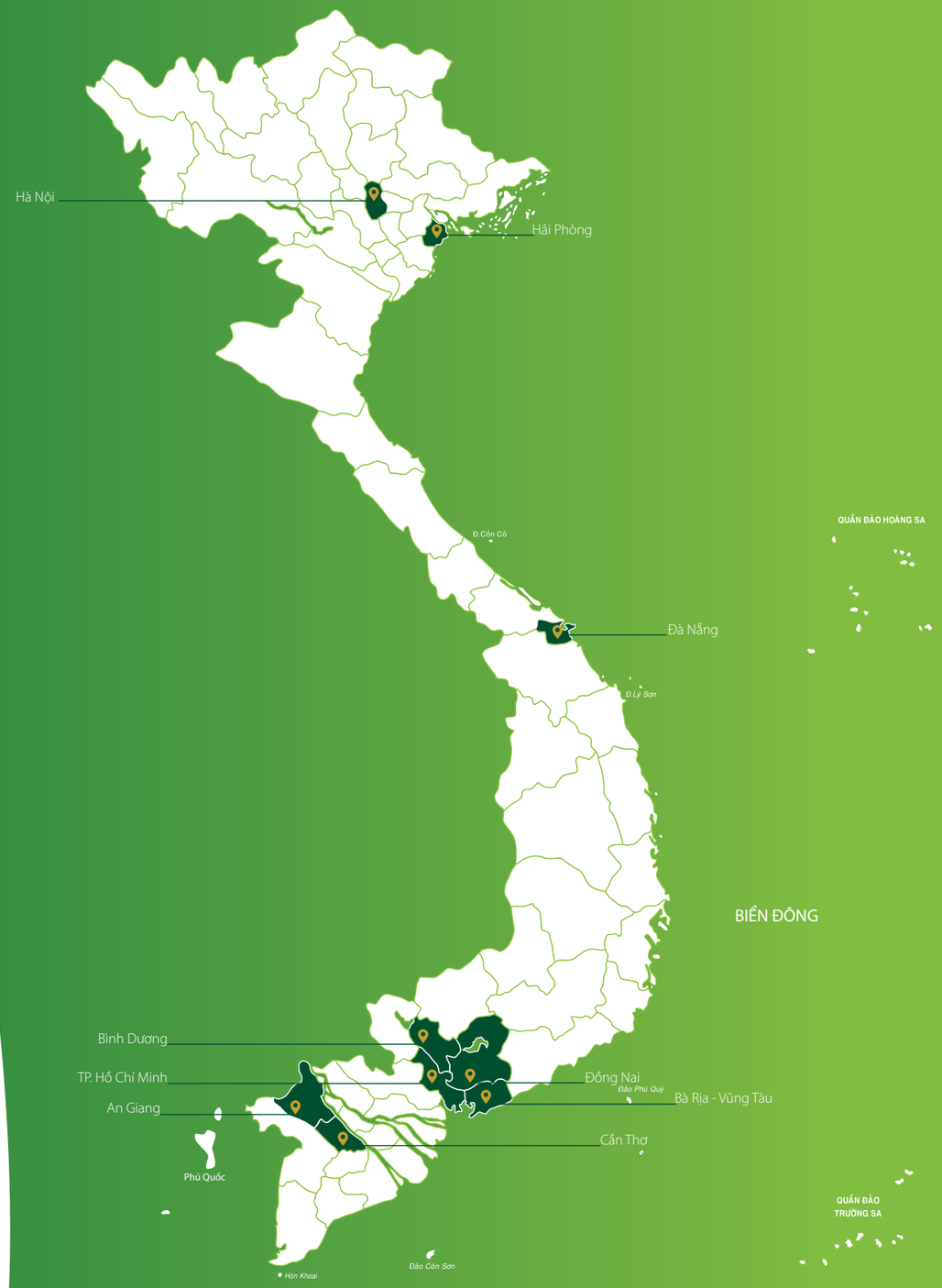

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

SẴN SÀNG
BỨT PHÁ VƯƠN XA

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Giấy phép Thành lập và Hoạt động	09/GPHĐKD	ngày 24 tháng 4 năm 2002
	Giấy phép Thành lập và Hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.	
	Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.	
Hội đồng Thành viên	Bà **Nguyễn Thị Kim Oanh**	Chủ tịch
	Bà Hoàng Diễm Thùy	Thành viên
	Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên
Ban Kiểm soát	Bà **Nguyễn Thúy Quỳnh**	Trưởng ban
	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên
	Bà Trần Kim Vân	Thành viên
Ban Giám đốc	Ông **Lê Mạnh Hùng**	Giám đốc
	Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc
	Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc
	Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc
	Ông Trần Việt Hưng	Phó Giám đốc
Trụ sở đăng ký	Tầng 17 Tòa nhà Vietcombank Số 198 Trần Quang Khải Quận Hoàn Kiếm Hà Nội, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 ("Thông tư 210") do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- báo cáo tài chính được trình bày từ trang 62 đến trang 75 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 ("Thông tư 210") do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và

- tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Lê Việt Hà

Phó Giám đốc

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CHỦ SỞ HỮU
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 14 tháng 3 năm 2019 được trình bày từ trang 62 đến trang 75.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210"), Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210"), Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 18-02-25062018/KPMG-VCBS-19-1

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG

Trần Anh Quân
Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0306-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Phạm Thị Thùy Linh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 3065-2019-007-1

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B01 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND (Phân loại lại)
	TÀI SẢN				
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 130)	100		2.866.183.002.522	3.225.288.961.503
I.	Tài sản tài chính	110		2.863.465.908.737	3.222.262.956.156
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	111	5	101.389.635.384	71.742.763.211
1.1.	*Tiền*	*111.1*		*101.389.635.384*	*71.742.763.211*
2.	Các tài sản tài chính ("TSTC") ghi nhận thông qua lãi/lỗ	112	7(a)	1.869.576.404.133	1.891.861.782.955
3.	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	113		-	60.000.000.000
4.	Các khoản cho vay	114	7(c)	794.389.521.057	954.349.198.971
5.	Các TSTC sẵn sàng để bán	115	7(d)	8.069.913.000	8.190.000.000
7.	Các khoản phải thu	*117*	8	38.765.963.139	115.862.427.489
7.1.	*Phải thu bán các tài sản tài chính*	*117.1*		*479.360.000*	*62.125.910.560*
7.2.	*Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính*	*117.2*		*38.286.603.139*	*53.736.516.929*
7.2.2.	*Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận*	*117.4*		*38.286.603.139*	*53.736.516.929*
8.	Trả trước cho người bán	118		1.380.711.754	178.299.000
9.	Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	119	9	6.023.104.204	3.835.518.423
12.	Các khoản phải thu khác	122	10	47.392.955.181	118.257.475.585
13.	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	129	11	(3.522.299.115)	(2.014.509.478)
II.	Tài sản ngắn hạn khác	130		2.717.093.785	3.026.005.347
1.	Tạm ứng	131		10.000.000	10.000.000
2.	Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	132		992.592.700	39.597.800
3.	Chi phí trả trước ngắn hạn	133	12(a)	1.714.201.085	2.476.107.547
4.	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	134		300.000	500.300.000

Mẫu B01 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND (Phân loại lại)
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220 + 250)	200		43.518.364.109	39.560.108.961
I.	Tài sản cố định	220		7.260.048.806	12.139.245.880
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	13	7.260.048.806	6.911.526.426
	- Nguyên giá	*222*		*51.333.140.211*	*46.834.410.610*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*223a*		*(44.073.091.405)*	*(39.922.884.184)*
3.	Tài sản cố định vô hình	227	14	-	5.227.719.454
	- Nguyên giá	*228*		*23.733.828.001*	*23.733.828.001*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*229a*		*(23.733.828.001)*	*(18.506.108.547)*
II.	Tài sản dài hạn khác	250		36.258.315.303	27.420.863.081
1.	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	251		3.275.147.775	3.166.629.375
2.	Chi phí trả trước dài hạn	252	12(b)	2.983.167.528	4.254.233.706
4.	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	254	16	20.000.000.000	20.000.000.000
5.	Tài sản dài hạn khác	255		10.000.000.000	-
	TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.909.701.366.631	3.264.849.070.464

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B01 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND (Phân loại lại)
C.	NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 340)	300		1.489.244.524.525	1.990.485.644.934
I.	Nợ phải trả ngắn hạn	310		1.483.837.492.855	1.631.086.179.660
1.	Vay và nợ thuê TSTC ngắn hạn	311	17	913.154.581.963	1.153.686.186.586
1.1.	*Vay ngắn hạn*	*312*		*913.154.581.963*	*1.153.686.186.586*
4.	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	316	22	213.600.000.000	-
6.	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	318	18	3.236.094.908	3.803.180.286
8.	Phải trả người bán ngắn hạn	320	19	3.664.743.314	7.127.418.179
9.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	321		235.600.000	1.409.100.000
10.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	322	20	14.760.386.557	14.304.800.840
11.	Phải trả người lao động	323		32.457.199.117	52.935.968.355
12.	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	324		58.480.750	2.458.166
13.	Chi phí phải trả ngắn hạn	325	21	9.081.964.795	15.008.099.629
16.	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	328		-	910.679.178
17.	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	329		533.382.915	429.642.070
19.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	331		14.607.438.607	4.264.614.515
20.	Giao dịch bán và mua lại trái Phiếu Chính phủ	332		278.447.619.929	377.204.031.856
II.	Nợ phải trả dài hạn	340		5.407.031.670	359.399.465.274
4.	Trái phiếu phát hành dài hạn	346	22	-	352.100.000.000
14.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	356	15	5.407.031.670	7.299.465.274

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B01 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND (Phân loại lại)
D.	**VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)**	**356**		**1.420.456.842.106**	**1.274.363.425.530**
I.	**Vốn chủ sở hữu**	**410**		**1.420.456.842.106**	**1.274.363.425.530**
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
1.1.	*Vốn góp của chủ sở hữu*	*411.1*		*1.000.000.000.000*	*1.000.000.000.000*
2.	Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	412		(96.069.600)	-
4.	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	414		13.919.618.247	5.016.253.615
5.	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	415		55.854.344.207	46.950.979.575
6.	Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	416		30.762.096.449	30.762.096.449
7.	Lợi nhuận chưa phân phối	417		320.016.852.803	191.634.095.891
7.1.	*Lợi nhuận đã thực hiện*	*417.1*		*327.625.567.500*	*205.213.050.100*
7.2	*Lỗ chưa thực hiện*	*417.2*		*(7.608.714.697)*	*(13.578.954.209)*
	TỔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU (440 = 300 + 400)	440		2.909.701.366.631	3.264.849.070.464

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B01 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND
A.	TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT				
8.	TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm lưu ký chứng khoán ("TTLKCK") của CTCK	008	23(a)	297.834.490.000	397.695.600.000
9.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của CTCK	009	23(b)	40.000	287.030.000
10.	TSTC chờ về của CTCK	010	23(c)	500.000.000	930.400.000
12.	TSTC chưa lưu ký tại TTLKCK của CTCK	012	23(d)	49.827.190.000	46.801.140.000
B.	TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG				
1.	TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại TTLKCK của Nhà đầu tư	021	23(e)	34.106.592.010.000	28.941.654.960.000
a.	*TSTC giao dịch tự do chuyển nhượng*	*021.1*		*28.870.424.550.000*	*22.637.498.210.000*
b.	*TSTC hạn chế chuyển nhượng*	*021.2*		*200.719.260.000*	*252.734.590.000*
c.	*TSTC giao dịch cầm cố*	*021.3*		*4.951.500.390.000*	*5.888.883.890.000*
d.	*TSTC phong tỏa, tạm giữ*	*021.4*		*190.000.000*	*190.000.000*
e.	*TSTC chờ thanh toán*	*021.5*		*83.757.810.000*	*162.348.270.000*
2.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	022	23(f)	15.166.370.000	48.463.300.000
a.	*TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng*	*022.1*		*7.316.290.000*	*28.546.490.000*
b.	*TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng*	*022.2*		*7.850.080.000*	*19.916.810.000*
3.	TSTC chờ về của Nhà đầu tư	023	23(g)	62.456.400.000	125.621.860.000
7.	Tiền gửi của khách hàng	026		1.217.012.869.286	1.384.136.001.020
7.1.	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	027	23(h)	974.421.061.569	998.325.808.317
a.	*Tiền gửi ký quỹ của Nhà đầu tư tại TTLKCK*	*027.1*		*42.895.580.420*	-
7.2.	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	028	23(h)	163.610.833.436	260.459.470.686
7.3.	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	029	23(h)	3.938.637.403	85.866.821.132
a.	*Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư trong nước*	*029.1*		*2.316.372.919*	*84.248.340.724*
b.	*Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư nước ngoài*	*029.2*		*1.622.264.484*	*1.618.480.408*
7.4.	Tiền gửi của tổ chức phát hành chứng khoán	030	23(i)	75.042.336.878	39.483.900.885

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B01 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	1/1/2018 VND
8.	Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031	23(j)	1.142.262.136.871	1.344.908.226.208
8.1.	*Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý*	*031.1*		*986.798.548.801*	*1.247.006.170.264*
8.2.	*Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý*	*031.2*		*109.416.548.189*	*97.902.055.944*
8.3	*Phải trả tiền gửi ký quỹ của Nhà đầu tư*	*031.3*		*46.047.039.881*	-
12.	Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	035	23(k)	74.750.732.415	39.227.774.812

Người lập | Người duyệt

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 14 tháng 03 năm 2019

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B02 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
I	DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
1.1.	Lãi từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01		213.485.592.740	246.233.915.994
a.	*Lãi bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ*	*01.1*	*24(a)*	*105.489.549.170*	*87.615.987.120*
b.	*Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ*	*01.2*	*26*	*(3.502.872.302)*	*64.236.833.421*
c.	*Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ*	*01.3*	*24(b)*	*111.498.915.872*	*94.381.095.453*
1.2.	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	02	24(b)	7.405.160.000	5.949.521.918
1.3.	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	03	24(b)	109.639.116.278	94.114.224.457
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	04		120.087.000	-
1.6.	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	06	24(c)	154.532.997.320	151.657.704.915
1.7.	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	07	24(c)	15.549.652.369	40.512.108.842
1.9.	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	09	24(c)	16.184.283.842	6.463.787.398
1.10.	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	10	24(c)	8.653.184.554	8.724.141.057
1.11.	Thu nhập hoạt động khác	11	24(c)	56.344.693.334	25.284.458.121
	Cộng doanh thu hoạt động	**20**		**581.914.767.437**	**578.939.862.702**
II.	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG				
2.1.	Lỗ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/ lỗ	21		33.736.463.056	76.674.767.746
a.	*Lỗ bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ*	*21.1*	*25*	*44.247.958.771*	*32.946.700.915*
b	*Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ*	*21.2*	*26*	*(10.965.671.692)*	*43.377.746.997*
c.	*Chi phí giao dịch mua các TSTC thông qua lãi/lỗ*	*21.3*		*454.175.977*	*350.319.834*
2.4.	Chi phí dự phòng TSTC, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm các tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	24		-	1.185.800.000
2.6.	Chi phí hoạt động tự doanh	26		13.204.579.255	15.461.907.931
2.7.	Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	27		88.858.231.501	94.637.280.263
2.8.	Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28		9.248.812.587	16.649.933.728
2.10.	Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	30		21.459.321.475	13.300.798.637
2.11.	Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	31		10.679.508.702	7.435.009.505
2.12	Chi phí các dịch vụ khác	32		1.690.178.862	-
	Cộng chi phí hoạt động	**40**		**178.877.095.438**	**225.345.497.810**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B02 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
III	**DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**				
3.1.	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	41	27	51.696.690	10.164.472
3.2.	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi phát sinh trong năm	42	27	2.500.571.316	2.353.408.915
	Cộng doanh thu hoạt động tài chính	**50**		**2.552.268.006**	**2.363.573.387**
IV.	CHI PHÍ TÀI CHÍNH				
4.1.	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	51	28	16.294.184	2.766.968
4.2.	Chi phí lãi vay	52	28	89.499.765.339	82.855.858.455
	Cộng chi phí tài chính	**60**		**89.516.059.523**	**82.858.625.423**
VI.	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	62	29	**96.777.326.189**	**86.711.445.999**
VII.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (70 = 20 + 50 - 40 - 60 - 62)	70		**219.296.554.293**	**186.387.866.857**
VIII.	THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC				
8.1.	Thu nhập khác	71		260.086.756	75.772.545
8.2.	Chi phí khác	72		6.309.091	-
	Cộng kết quả hoạt động khác (80 = 71 - 72)	**80**		**253.777.665**	**75.772.545**
IX.	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (90=70 + 80)	90		**219.550.331.958**	**186.463.639.402**
9.1.	Lợi nhuận đã thực hiện	91		212.087.532.568	165.604.552.978
9.2.	Lợi nhuận chưa thực hiện	92	26	7.462.799.390	20.859.086.424

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (TIẾP THEO)

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B02 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
X.	CHI PHÍ THUẾ TNDN	100		47.631.706.325	34.749.100.367
10.1.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	100.1	30	49.500.122.529	25.506.726.592
10.2.	(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	100.2	30	(1.868.416.204)	9.242.373.775
XI.	LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN (200 = 90 – 100)	200		171.918.625.633	151.714.539.035
XII.	THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN				
12.1	Lỗ từ đánh giá lại các TSTC sẵn sàng để bán	301		(96.069.600)	-
	TỔNG THU NHẬP TOÀN DIỆN	400		171.822.556.033	151.714.539.035

Người lập | Người duyệt

Lê Thu Hiển
Kế toán Tổng hợp

Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 14 tháng 03 năm 2019

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B03 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
I.	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01		219.550.331.958	186.463.639.402
2.	Điều chỉnh cho các khoản	02		52.640.133.314	36.497.004.797
	- Khấu hao tài sản cố định	03		10.076.768.874	11.686.289.908
	- Trích lập dự phòng	04		1.507.789.637	1.077.720.759
	- Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	05		(33.674.263)	(462.018)
	- Chi phí lãi vay	06		89.499.765.339	82.855.858.455
	- Lãi từ hoạt động đầu tư	07		(10.123.913.134)	(8.378.385.378)
	- Dự thu tiền lãi	08		(38.286.603.139)	(50.744.016.929)
3.	Tăng các chi phí phi tiền tệ	10		(10.965.671.692)	43.377.746.997
	- Lỗ đánh giá lại giá trị TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	11		(10.965.671.692)	43.377.746.997
4.	Giảm các doanh thu phi tiền tệ	18		3.502.872.302	(64.236.833.421)
	- Lãi đánh giá lại giá trị các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	19		3.502.872.302	(64.236.833.421)
5.	Các thay đổi về vốn lưu động	30		234.982.381.804	(668.854.945.054)
	- Giảm/(tăng) TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	31		29.748.178.212	(456.332.797.536)
	- Giảm các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	32		60.000.000.000	60.600.000.000
	- Giảm/(tăng) các khoản cho vay	33		159.959.677.914	(262.760.934.473)
	- Giảm/(tăng) phải thu bán các TSTC	35		61.646.550.560	(62.125.910.560)
	- Giảm các khoản phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các TSTC	36		50.744.016.929	32.681.242.123
	- (Tăng)/giảm các khoản phải thu về các dịch vụ CTCK cung cấp	37		(2.187.585.781)	5.861.950.646
	- Giảm các khoản phải thu khác	39		72.954.795.207	100.210.915.052
	- (Tăng)/giảm các tài sản khác	40		(10.952.994.900)	1.359.563.960
	- Giảm/(tăng) chi phí trả trước	42		2.032.972.640	(1.199.601.934)
	- Thuế TNDN đã nộp	43		(51.461.176.210)	(19.613.506.528)
	- Lãi vay đã trả	44		(95.231.899.876)	(81.411.229.081)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B03 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

		Mã số	Thuyết minh	2018 VND	2017 VND
	- (Giảm)/tăng phải trả cho người bán	45		(4.665.087.619)	2.349.267.947
	- (Giảm)/tăng các khoản trích lập phúc lợi nhân viên	46		(13.240.300.536)	2.402.666
	- (Giảm)/tăng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN đã nộp)	47		(1.394.494.371)	2.667.639.788
	- (Giảm)/tăng phải trả người lao động	48		(20.478.769.238)	26.694.122.072
	- Giảm phải trả, phải nộp khác	50		(2.491.501.127)	(17.838.069.196)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***60***		***499.710.047.686***	***(466.753.387.279)***
II.	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**				
1.	Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	61		(5.197.571.800)	(5.642.005.250)
2.	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	62		218.181.818	75.454.545
4.	Tiền thu hồi từ đầu tư khác	65		12.898.231.316	8.302.930.833
	Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư	**70**		***7.918.841.334***	***2.736.380.128***
III.	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**				
3.	Tiền thu từ đi vay	73		37.504.727.069.351	16.547.258.789.227
3.2.	*Tiền vay khác*	*73.2*		*37.504.727.069.351*	*16.547.258.789.227*
4.	Tiền trả nợ gốc vay	74		(37.982.709.086.198)	(16.057.784.645.349)
4.3.	*Tiền chi trả gốc nợ vay khác*	*74.3*		*(37.982.709.086.198)*	*(16.057.784.645.349)*
	Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động tài chính	***80***		***(477.982.016.847)***	***489.474.143.878***
IV.	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm (90 = 60 + 70 + 80)**	**90**		**29.646.872.173**	**25.457.136.727**
V.	**Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm**	**101**		**71.742.763.211**	**46.285.626.484**
	Tiền	101.1		71.742.763.211	46.285.626.484
VII.	**Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (103 = 90 + 101)**	**103**	**5**	**101.389.635.384**	**71.742.763.211**
	Tiền	103.1		101.389.635.384	71.742.763.211

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B03 – CTCK
(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

	CHỈ TIÊU	Mã số	2018 VND	2017 VND
I.	**Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng**			
1.	Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng	01	344.083.766.653.043	316.256.353.305.062
2.	Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng	02	(394.856.407.804.365)	(358.776.235.912.286)
7.	Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	07	50.733.417.333.360	43.212.605.724.731
8.	Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	08	(154.333.193.170)	(151.353.413.982)
11.	Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng	11	(9.124.556.595)	(4.838.053.040)
14.	Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán	14	29.199.729.757.775	14.998.279.419.923
15.	Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán	15	(29.164.171.321.782)	(14.986.871.170.344)
	(Giảm)/tăng tiền thuần trong năm	***20***	***(167.123.131.734)***	***547.939.900.064***
II.	**Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng**	**30**	**1.384.136.001.020**	**836.196.100.956**
	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:	*31*	*1.384.136.001.020*	*836.196.100.956*
	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	*32*	*998.325.808.317*	*626.422.466.206*
	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	*33*	*260.459.470.686*	*127.784.172.652*
	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	*34*	*85.866.821.132*	*53.913.810.792*
	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	*35*	*39.483.900.885*	*28.075.651.306*
III.	**Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng (40 = 20 + 30)**	**40**	**1.217.012.869.286**	**1.384.136.001.020**
	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:	*41*	*1.217.012.869.286*	*1.384.136.001.020*
	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	*42*	*974.421.061.569*	*998.325.808.317*
	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	*43*	*163.610.833.436*	*260.459.470.686*
	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	*44*	*3.938.637.403*	*85.866.821.132*
	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	*47*	*75.042.336.878*	*39.483.900.885*

Người lập | Người duyệt

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 14 tháng 03 năm 2019

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mẫu B04 – CTCK

(Ban hành theo Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27/12/2016 của Bộ Tài chính)

	Số dư đầu năm		Số tăng/giảm				Số dư cuối năm	
	1/1/2017	1/1/2018	2017		2018		31/12/2017	31/12/2018
		Phân loại lại	Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Phân loại lại	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
I. Biến động vốn chủ sở hữu								
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	700.914.795.416	1.000.000.000.000	300.000.000.000	(914.795.416)	-	-	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
- Vốn góp của chủ sở hữu	*700.000.000.000*	*1.000.000.000.000*	*300.000.000.000*	-	-	-	*1.000.000.000.000*	*1.000.000.000.000*
- Vốn khác của chủ sở hữu	*914.795.416*	-	-	*(914.795.416)*	-	-	-	-
2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý	-	-	-	-	-	(96.069.600)	-	(96.069.600)
3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	21.884.133.763	5.016.253.615	5.016.253.615	(21.884.133.763)	8.903.364.632	-	5.016.253.615	13.919.618.247
4. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	41.953.025.960	46.950.979.575	5.016.253.615	(18.300.000)	8.903.364.632	-	46.950.979.575	55.854.344.207
5. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	30.762.096.449	30.762.096.449	-	-	-	-	30.762.096.449	30.762.096.449
6. Lợi nhuận chưa phân phối	337.718.286.958	191.634.095.891	151.714.539.035	(297.798.730.102)	171.918.625.634	(43.535.868.722)	191.634.095.891	320.016.852.803
6.1. Lợi nhuận đã thực hiện	*337.718.286.958*	*205.213.050.100*	*135.027.269.896*	*(267.532.506.754)*	*165.948.386.122*	*(43.535.868.722)*	*205.213.050.100*	*327.625.567.500*
6.2. Lợi nhuận chưa thực hiện	-	*(13.578.954.209)*	*16.687.269.139*	*(30.266.223.348)*	*5.970.239.512*	-	*(13.578.954.209)*	*(7.608.714.697)*
TỔNG CỘNG	1.133.232.338.546	1.274.363.425.530	461.747.046.265	(320.615.959.281)	189.725.354.898	(43.631.938.322)	1.274.363.425.530	1.420.456.842.106

Người lập | Người duyệt

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 14 tháng 03 năm 2019

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải,
P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84-24) 3 936 6990 - Fax: (84-24) 3 936 0262

www.vcbs.com.vn